|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC&ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG  **TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN THI OLYMPIC CẤP TRƯỜNG**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **Môn: Lịch sử - Lớp 10** |
|  | *Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian phát đề)* |

**A. NỘI DUNG CẦN ÔN TẬP**

**I. Phần nội dung kiến thức cần ôn tập.**

- Chủ đề 1: Lịch sử và sử học.

- Chủ đề 2: Vai trò của sử học.

- Chủ đề 3: Một số nền văn minh thế giới cổ trung đại.

- Chủ đề 4: Các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới.

**II. Mức độ và hình thức đề thi Olympic**

- Đề thi gồm 2 mức độ: Vận dụng và vận dụng cao.

- Tỷ lệ:

+ 40% - 4,0 điểm trắc nghiệm (trong đó 20% câu hỏi nhiều lựa chọn, 20% câu hỏi đúng/sai).

+ 60% - 6,0 điểm tự luận.

**B. CÁC DẠNG CÂU HỎI MINH HỌA VÀ NỘI DUNG ÔN TẬP.**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Câu 1.** Cơ hội nào thôi thúc lớp người đi sau tham gia tìm tòi, khám phá lịch sử?

**A.** Những khoảng trống và những bí ẩn trong nghiên cứu lịch sử.

**B.** Xu thế toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.

**C.** Xu thế hội nhập và không ngừng phát triển của thế giới hiện nay.

**D.** Sự phát triển của khoa học - công nghệ hiện đại ngày nay.

**Câu 2.** Nhiệm vụ nào là quan trọng nhất trong công tác chuẩn bị sử liệu khi tiến hành tìm hiểu và khám phá lịch sử?

**A.** Sưu tầm, tìm kiếm thông tin sử liệu. **B.** Thẩm định nguồn thôn tin sử liệu.

**C.** Sưu tầm và xử lí thông tin sử liệu. **D.** Đánh giá nguồn thông tin sử liêu.

**Câu 3.** Một trong những yếu tố giúp chúng ta hội nhập thành công với khu vực và thế giới trong xu thế hiện nay là phải

**A.** học tập về lịch sử thế giới. **B.** giao lưu học hỏi về lịch sử.

**C.** hiểu biết sâu sắc về lịch sử. **D.** tham gia diễn đàn lịch sử.

**Câu 4.** Hiểu biết sâu sắc về lịch sử và văn hóa dân tộc Việt Nam, của các nước trong khu vực và thế giới sẽ tạo ra cơ hội nào sau đây?

**A.** Định hướng nghề nghiệp. **B.** Hiểu biết về tương lai.

**C.** Hợp tác về kinh tế. **D.** Hội nhập thành công.

**Câu 5.** Cơ hội nào thôi thúc lớp người đi sau tham gia tìm tòi, khám phá lịch sử?

**A.** Sự phát triển của khoa học - công nghệ hiện đại ngày nay.

**B.** Những khoảng trống và những bí ẩn trong nghiên cứu lịch sử.

**C.** Xu thế hội nhập và không ngừng phát triển của thế giới hiện nay.

**D.** Xu thế toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa giữa các quốc gia dân tộc.

**Câu 6.** Nhận định nào sau đây phản ánh ***không*** đúng khi nói đến sự cần thiết của việc học tập, khám phá lịch sử suốt đời?

**A.** Tri thức lịch sử luôn biến đổi và phát triển không ngừng.

**B.** Tri thức lịch sử gắn liền với sự xuất hiện nguồn sử liệu mới.

**C.** Nhận thức về sự kiện, hiện tượng lịch sử có thể thay đổi.

**D.** Nhận thức lịch sử phụ thuộc vào nội dung nghiên cứu.

**Câu 7.** Một trong những hình thức mà người xưa lưu giữ và truyền lại cho thế hệ sau những truyền thống, tri thức, khát vọng khi chưa có ghi chép, thư tịch, nghiên cứu là

**A.** khắc họa trên vách đá, đồ vật. **B.** lưu trữ tư liệu sản xuất hàng ngày.

**C.** ghi chép lại những gì đã diễn ra. **D.** nghiên cứu, khắc họa trên đồ vật

**Câu 8.** Điểm giống nhau cơ bản của di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể là

**A.** sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

**D.** gắn với cộng đồng hoặc cá nhân có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

**Câu 9.** Biện pháp bảo tồn di sản có hiệu quả hiện nay là

**A.** sưu tầm, lưu giữ, truyền nghề, trình diễn. **B.** cổ động, tái tạo, làm mới, nhân bản.

**C.** tái tạo, nhân bản, truyền nghề, trình diễn. **D.** làm mới, nhân bản, cổ động, lưu giữ.

**Câu 10.** Vai trò của công dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản hiện nay là gì?

**A.** Cung cấp vốn và nhân lực. **B.** Quản lí các di sản văn hóa.

**C.** Là chủ thể, đóng vai trò then chốt. **D.** Trực tiếp tham gia bảo vệ và bảo tồn.

**Câu 11.** Hiện nay, giải pháp cấp bách hàng đầu trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là gì?

**A.** Tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn di sản.

**B.** Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại.

**C.** Tăng cường các biện pháp bảo vệ di sản.

**D.** Xử lý nghiêm về vi phạm các giá trị di sản.

**Câu 12.** Hiện nay, để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các trường học cần phải có trách nhiệm như thế nào?

**A.** Trực tiếp tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

**B.** Cung cấp nguồn lực để bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

**C.** Đào tạo, nâng cao nhận thức của người học về giá trị di sản văn hóa.

**D.** Chấp hành tốt những quy định của nhà nước về giá trị di sản văn hóa.

**Câu 13.** Những lĩnh vực nào dưới đây của nền văn hoá truyền thống Ấn Độ được truyền bá ra bên ngoài?

**A.** Hồi giáo, văn học, kiến trúc, ca múa, chữ viết.

**B.** Tôn giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.

**C.** Phật giáo, văn học, kiến trúc, điêu khắc, chữ viết.

**D.** Hin-đu giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.

**Câu 14.** Điểm giống và nổi bật của nền văn minh Ai Cập với các nền văn minh hình thành ở các khu vực khác ở phương Đông về

**A.** đất đai thích hợp trồng các loại cây lâu năm. **B.** đều hình thành trên lưu vực sông lớn.

**C.** địa hình nhiều núi và cao nguyên. **D.** điều kiện thuận lợi cho buôn bán đường biển.

**Câu 15.** Đâu là điểm hạn chế của lịch sử Ấn Độ thời cổ-trung đại?

**A.** Thi hành chính sách bành trướng bên ra bên ngoài.

**B.** Thường bị tấn công bởi các dân tộc sinh sống ở vùng núi.

**C.** Chế độ phong kiến kết thúc sớm nhất ở châu Á.

**D.** Nhiều lần bị các bên ngoài xâm lược và thống trị.

**Câu 16.** Nhận định nào đúng về ý nghĩa những thành tựu của văn minh Ấn Độ đạt được?

**A.** Góp phần thúc đẩy chế độ phong kiến ra đời sớm nhất ở phương Đông.

**B.** Là mối liên hệ về tri thức, khoa học,...giữa phương Đông và phương Tây.

**C.** Là minh chứng cho sự ảnh hưởng của nền văn minh này đối với châu Âu.

**D.** Đóng góp quan trọng vào kho tàng tri thức của nhân loại.

**Câu 17.** Ý **không** phản ánh đúng nguyên nhân xuất hiện của phong trào Văn hóa Phục hưng là

**A.** ý thức hệ phong kiến và giáo lí của Giáo hội Cơ Đốc mang nặng những quan điểm lỗi thời.

**B.** tầng lớp tư sản mới ra đời có thế lực về kinh tế xong lại chưa có địa vị xã hội tương ứng.

**C.** con người bước đầu có những nhận thức khoa học về bản chất của thế giới xung quanh.

**D.** sự xuất hiện trào lưu Triết học Ánh sáng thế kỉ XVIII đã tạo tiền đề cho phong trào.

**Câu 18.** Mục đích quan trọng củagiai cấp tư sản khi khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng là gì ?

**A.** Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hy Lạp - La Mã cổ đại.

**B.** Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.

**C.** Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

**D.** Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.

**Câu 19.** Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX là

**A.** sử dụng năng lượng điện với sự ra đời của các dây chuyền sản xuất hàng loạt.

**B.** ứng dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.

**C.** sử dụng năng lượng nước, hơi nước và cơ giới hóa sản xuất.

**D.** quy trình, phương thức sản xuất được tối ưu hóa dựa trên nền tảng công nghệ số.

**Câu 20.** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nhất ý nghĩa to lớn những cống hiến về khoa học, kĩ thuật của người Hy Lạp – La Mã cổ đại?

**A*.*** Đặt nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của các ngành khoa học, kĩ thuật của thế giới sau này.

**B.** Là cơ sở để các nhà khoa học có tên tuổi phát huy tài năng của mình cống hiến cho nhân loại.

**C.** Từ đây những hiểu biết có từ hàng ngàn năm trước mới thực sự trở thành ngành khoa học.

**D.** Mở ra những hiểu biết mới về tri thức mà trước đây con người chưa biết hoặc còn mơ hồ.

**Câu 21.** Hai nền văn minh cổ đại phương Đông và văn minh cổ đại phương Tây đều

**A.** đạt được nhiều thành tựu rực rỡ trên nhiều lĩnh vực và có độ chính xác cao.

**B.** đạt được nhiều thành tựu và để lại những giá trị lớn cho nền văn minh nhân loại.

**C.** thể hiện sự sáng tạo của con người trong lĩnh vực toán học là vốn quý nhất.

**D.** bắt nguồn từ những lưu vực sông lớn với nghề nông nghiệp là chủ yếu.

**Câu 22.** Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng đích thực gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

**A.** Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển cao hơn sau này.

**B.** Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.

**C.** Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.

**D.** Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

**Câu 23.** So với nền văn hóa cổ đại phương Đông thì nền văn hóa cổ đại phương Tây được đánh giá là

**A.** có nhiều nhà khoa học lớn và có nhiều lĩnh vực được nghiên cứu hơn.

**B.** tất cả các lĩnh vực văn hóa đều đạt trình độ hoàn hảo và có giá trị cao.

**C.** hình thành muộn hơn nhưng có tính chính xác và hiểu biết cao hơn.

**D.** đều hình thành cùng thời gian nhưng văn hóa phương Đông phát triển cao hơn.

**Câu 24.** Hiện nay, giải pháp cấp bách hàng đầu trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là gì?

**A.** Tăng cường các biện pháp bảo vệ di sản. **B.** Xử lý nghiêm về vi phạm các giá trị di sản.

**C.** Tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn di sản. **D.** Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại.

**Câu 25.** Nội dung nào ***không*** phản ánh đúng hệ quả hệ quả tích cực của cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại?

**A.** Thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất.

**B.** Nhiều trung tâm công nghiệp mới hình thành.

**C.** Thúc đẩy chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp.

**D.** Giải quyết triệt để mâu thuẫn trong xã hội tư bản.

**Câu 26.** Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX là

**A.** sử dụng năng lượng nước, hơi nước và cơ giới hóa sản xuất.

**B.** ứng dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.

**C.** sử dụng năng lượng điện với sự ra đời của các dây chuyền sản xuất hàng loạt.

**D.** quy trình, phương thức sản xuất được tối ưu hóa dựa trên nền tảng công nghệ số.

**Câu 27.** Một trong những hệ quả tiêu cực của các cách mạng công nghiệp thời kì cận đại là

**A.** sản xuất nông nghiệp chuyển sang phương thức chuyên canh hoặc thâm canh.

**B.** hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là giai cấp tư sản và vô sản.

**C.** cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản không ngừng tăng lên.

**D.** sự ra đời của nhiều trung tâm công nghiệp mới và thành thị đông dân xuất hiện.

**Câu 28.** Nội dung nào dưới đây phản ánh ***không*** đúng về kết quả của các cuộc cách mạng công nghiệp ở các nước tư bản thời kì cận đại?

**A.** Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.

**B.** Góp phần thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp và giao thông vận tải.

**C.** Nâng cao năng suất lao động và làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản.

**D.** Làm tiền đề dẫn đến sự bùng nổ các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu.

**Câu 29.** Sự phát triển của Internet hiện nay làm cho việc tìm kiếm và chia sẽ thông tin vô cùng nhanh chóng và thuận tiện, tuy nhiên nó cũng có hạn chế về

**A.** thay đổi thế giới quan của con người. **B.** dễ bị thâm nhập, đánh mất dữ liệu cá nhân.

**C.** con người bị lệ thuộc vào thiết bị thông minh.**D.** tính chính xác của thông tin được chia sẻ.

**Câu 30.**  Một trong những khó khăn cơ bản của giai cấp công nhân Việt Nam trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là

**A.** chưa đáp ứng được yêu cầu về trình độ, chuyên môn, kĩ năng nghề nghiệp.

**B.** lao động giản đơn trong các dây chuyền sản xuất có nguy cơ bị thay thế.

**C.** số lượng công nhân trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng.

**D.** số lượng, chất lượng công nhân trong doanh nghiệp nhà nước giảm nhanh.

**II. Trắc nghiệm đúng/sai. (2 câu, 2.0 điểm)**

*Ở mỗi ý A, B, C, D HS điền đúng/sai (Đ/S) vào các lựa chọn tương ứng*

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bia tưởng niệm thủ lĩnh La - pu - la - pu (Xê - bu, Phi - lip - pin) có viết: Tại nơi đây, vào ngày 27 - 4 - 1521, La - pu - la - pu và người dân địa phương đã đẩy lui quân xâm lược Tây Ban Nha và giết chết viên chỉ huy là Phéc - đi - năng Ma - gien - lăng. Do đó, La - pu - la - pu đã trở thành người Phi - lip - pin đầu tiên đánh đuổi quân xâm lược châu Âu.”

“Bia tưởng niệm Ma - gien - lăng (Xê - bu, Phi - lip - pin) có viết: Tại nơi đây, trong cuộc đụng độ với các chiến binh của La - pu - la - pu - thủ lĩnh đảo Mác - tan, Ma - gien - lăng đã chết vào ngày 27 - 4 - 1521. Vích - to - ri - a, một trong những con tàu của đoàn thám hiểm do Gioan Xê - bát - ti - an Ê - ca - nô chỉ huy đã rời Xê - bu vào ngày 1 - 5 - 1521, trở về Xan Lu - ca đờ Ba - ra - mê - đa (Tây Ban Nha) vào ngày 6 - 9 - 1522 và hoàn thành chuyến đi vòng quanh thế giới đầu tiên bằng đường biển.”

(Dẫn theo *Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr. 8)

**A.** Cả hai tấm bia tưởng niệm đều đề cập đến một sự kiện lịch sử diễn ra vào ngày 27 - 4 - 1521, liên quan đến hai nhân vật là La - pu - la - pu và Ma - gien - lăng.

**B.** Theo tấm bia tưởng niệm La - pu - la - pu thì đội quân của Ma - gien - lăng là một đội quân đi xâm lược và La - pu - la - pu là một anh hùng đánh đuổi quân xâm lược.

**C.** Theo tấm bia tưởng niệm Ma - gien - lăng thì đội quân của La - pu - la - pu là một đội quân đi xâm lược và Ma - gien - lăng là một anh hùng đánh đuổi quân xâm lược.

**D.** Hai tấm bia tưởng niệm có sự khác nhau về nguồn sử liệu nhưng lại giống nhau về thế giới quan và quan điểm tiếp cận lịch sử.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trong mối quan hệ tương tác hai chiều, du lịch phát triển góp phần thúc đẩy việc bảo vệ di sản văn hóa, di tích lịch sử của các quốc gia.

Nhu cầu tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm của du khách thôi thúc các cấp chính quyền và nhân dân quan tâm hơn đến việc giữ gìn, bảo tồn, phục dựng và phát huy những giá trị của di tích, di sản. Đó là sự chăm lo bảo tồn và phát huy nguồn lực cốt lõi cho sự phát triển bền vững, hiệu quả của ngành du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng.”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20)

**A.** Nội dung chủ đạo của đoạn tư liệu đề cập đến vai trò của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di tích văn hóa.

**B.** Du lịch văn hóa là loại hình phổ biến của ngành du lịch, dựa vào nguồn tài nguyên quan trọng là các di tích lịch sử - văn hóa.

**C.** Sự phát triển của du lịch là nguyên nhân duy nhất khiến các cấp chính quyền và nhân dân quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích, di sản.

**D.** Sự phát triển của ngành du lịch và việc bảo vệ các di tích, di sản có quan hệ tỉ lệ nghịch với nhau.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Lăng Ta - giơ Ma - han được xây dựng từ thế kỉ XVII ở A - gra và được ví như “viên trân châu của Ấn Độ”. Hoàng đế Sa - gia - han của vương triều Mô gôn đã ra lệnh xây dựng lăng Ta - giơ Ma - han cho vợ của ông là Mum - ta - Ma - han sau khi bà qua đời. Quá trình xây dựng lăng kéo dài trong 22 năm (từ năm 1631 đến năm 1653). Lăng được coi là hình mẫu hoàn hảo nhất của kiến trúc Mô - gôn ở Ấn Độ và là sự tổng hợp từ các phong cách và yếu tố của kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kì, Ấn Độ và Hồi giáo. Lăng Ta - giơ Ma - han được UNESCO ghi danh là di sản thế giới năm 1983.

(*Sách giáo viên Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.61)

**A.** Lăng Ta - giơ Ma - han là một thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc.

**B.** Lăng Ta - giơ Ma - han được xây dựng dưới thời kì vương triều Môn - gôn với mục đích ban đầu là làm lăng mộ cho nhà vua Sa - gia - han sau khi ông qua đời.

**C.** Kiến trúc lăng mộ Ta - giơ Ma - han là sự tổng hòa của nhiều phong cách và yếu tố kiến trúc khác nhau ở cả phương Đông và phương Tây.

**D.** Sau hơn 300 năm tồn tại, lăng Ta - giơ Ma - han đã được ghi danh là di sản thế giới.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

**“Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đã làm thay đổi diện mạo các nước tư bản. Máy hơi nước đã tạo ra nguồn động lực mới, dùng máy móc thay thế sức lao động của con người, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa. Những tiến bộ về kĩ thuật cũng đã mở ra khả năng lớn trong việc thúc đẩy sản xuất, sản lượng công nghiệp tăng lên nhanh chóng. Với thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người và chuyển nền sản xuất từ thủ công sang cơ khí hóa.**

**Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã chuyển nền sản xuất từ cơ khí hóa sang điện khí hóa, làm thay đổi căn bản nền sản xuất và cơ cấu kinh tế tư bản chủ nghĩa”.**

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ Kết nối tri thức)

**A.** Đoạn trích phản ánh tác động toàn diện của các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với đời sống con người.

**B. Với sự ra đời của máy hơi nước, lần đầu tiên lao động máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người.**

**C. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất mở ra thời kì cơ khí hóa sản xuất, còn cách mạng công nghiệp lần thứ hai mở ra thời kì điện khí hóa và tự động hóa nền sản xuất.**

**D. Cả hai cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đều làm thay đổi cách thức sản xuất để tạo của cải vật chất của con người.**

**Câu 5.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại cũng gây ra những tác động tiêu cực đối với cuộc sống con người như: khiến nhiều người lao động đối diện với nguy cơ mất việc làm, nới rộng khoảng cách giàu - nghèo; phát sinh các vấn đề liên quan đến bảo mật thông tin cá nhân, tính chính xác của thông tin được chia sẻ; làm gia tăng sự xung đột giữa giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại, xuất hiện nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc”.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.49)

**A.** Các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại chỉ gây ra những tác động tiêu cực đối với đời sống con người.

**B.** *“…làm gia tăng sự xung đột giữa giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại*” là tác động tích cực của cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại trên lĩnh vực văn hóa.

**C. “…nhiều lao động đối diện** với nguy cơ mất việc làm” là tác động tiêu cực của cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại trên lĩnh vực xã hội.

**D.** Tất cả mọi thông tin được chia sẻ thông qua các ứng dụng trên internet đều có độ tin cậy cao và con người có thể dễ dàng tiếp cận, chia sẻ.

**Câu 6.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các nghiên cứu về điện có từ thời cổ đại, tuy nhiên động cơ điện đầu tiên được phát minh bởi Mai - cơn Pha - ra - đây (1821). Năm 1879, Ê - đi - xơn đã hoàn thiện phát minh ra bóng đèn sợi đốt trong và cùng với Giô - dép Goan thương mại hóa đèn điện giúp thắp sáng các nhà ở, thành phố, nhà xưởng. Ni - cô - lai Tét - la đã thúc đẩy sự phát triển của mạng lưới điện xoay chiều được dùng phổ biến ngày nay.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.41)

**A.** Những nghiên cứu khoa học về điện đã có từ thời cổ đại, nhưng phải đến thế kỉ XIX, con người mới tạo ra được những phát minh kĩ thuật về điện đầu tiên.

**B.** Động cơ điện và các thiết bị điện là những phát minh tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

**C.** Các phát minh của Mai - cơn Pha - ra - đây, Ê - đi - xơn, Ni - cô - lai Tét - la đã thúc đẩy việc ứng dụng nguồn năng lượng điện vào sản xuất và đời sống.

**D.** Sau khi được Ê - đi - xơn phát minh vào cuối thế kỉ XIX, bóng đèn điện đã được sản xuất hàng loạt và ứng dụng rộng rãi trong thực tế cuộc sống.

**Câu 7.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) bắt đầu từ đầu thế kỉ XXI. Mỹ, Đức, Nhật Bản, Anh, Pháp, Trung Quốc,…là những quốc gia đi đầu trong cuộc cách mạng này.

Thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là kĩ thuật số, công nghệ sinh học và công nghệ liên ngành, đa ngành.

Những yếu tố cốt lõi của kĩ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (Internet of Things – IoT) và Dữ liệu lớn (Big Data).”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ Kết nối tri thức)

**A.** Cho đến nay, loài người đã trải qua ba cuộc cách mạng công nghiệp và đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**B.** Mĩ là quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba, đồng thời là một trong những quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**C.** Nhật Bản là quốc gia duy nhất ở châu Á khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**D.** Internet kết nối vạn vật là một trong những yếu tố cốt lõi của công nghệ số trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

**1.** Giải quyết các vấn đề sau:

- Xác định các loại hình di sản văn hóa.

- Các di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO ghi danh là Di sản Thế giới.

- Mối quan hệ giữa Lịch sử với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

**2.** Kể tên các nền năm minh tiêu biểu trên thế giới thời cổ - trung đại. Hãy chứng minh những đóng góp về văn minh của cư dân phương Đông cho nền văn minh nhân loại.

**3.** Các thành tựu văn hóa cổ đại phương Tây. Ý nghĩa đối với văn minh nhân loại? Thành tựu đó ảnh hưởng đến Việt Nam.

- Sự khác biệt của văn minh Hy Lạp - La Mã với văn minh phương Đông cổ - trung đại. Những thành tựu tiêu biểu nào của văn minh Hy Lạp - La Mã góp phần phát triển văn minh châu Âu và văn minh nhân loại?

**4.** Những thành tựu và nội dung chủ yếu của văn minh thời kì Phục Hưng. Ý nghĩa của những thành tựu đó đối với thời đại.

- “Thời kì văn hóa phục hưng là một cuộc cách mạng tiến bộ, vĩ đại nhất mà loài người chưa từng thấy”. Nêu nhận định/quan điểm về vấn đề trên.

**5.** Em hiểu như thế nào về trí tuệ nhân tạo trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng 4.0). Người máy với trí tuệ nhân tạo có thể thay thế con người trong nhiều hoạt động sẽ tác động như thế nào đến việc lựa chọn nghề nghiệp của em trong tương lai?

- Tác động về văn hóa, xã hội của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại. Cơ hội và thách thức của các cuộc cách mạng Công nghiệp hiện đại đối với Việt Nam.

**------ HẾT ------**